TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:243/2023/QĐST-HNGĐ	*Tây Hồ, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 243/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Dương Thị L– sinh năm 1973;

ĐKTT: XXX ngõ XX phố VT, phường B, quận TH, Thành phố H

Nơi cư trú: Phòng XXX Chung cư mini XXX ngách XX/XX phường XL, quận TH, Thành phố H.

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Quang S – sinh năm 1976;

ĐKTT: Thôn X xã ĐĐ, huyện TT, Thành phố H.

Nơi cư trú: Phòng XXX Chung cư mini XXX ngách XX/XX phường XL, quận TH, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang S và Chị Dương Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 26/5/2015 tại Ủy ban nhân dân phường B, quận TH,Thành phố H. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh, chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Quang S và Chị Dương Thị L cùng xác định anh, chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh C – sinh ngày 29/7/2015.

Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị Dương Thị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Minh C. Anh Nguyễn Quang S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.800.000 đồng/ tháng kể từ tháng 8 năm 2023.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Quang S và Chị Dương Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Quang S tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Quang S và Chị Dương Thị L.

1.2. Về con chung: Chị Dương Thị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh C – sinh ngày 29/7/2015. Anh Nguyễn Quang S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.800.000 đồng/ tháng kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quang S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

1.3.Về tài sảnchung,công nợ chung: Anh Nguyễn Quang S và Chị Dương Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

2.Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang S tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0033339 ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận TH.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND quận TH;
- CCTHADS quận TH
- Ủy ban nhân dân phường B, quận TH, Thành phố H(số ĐKKH: 81/2015; Quyển số: 01/2015);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang